

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 40..... ; Tờ bản đồ/Mảnh trích đo bản đồ địa chính: 3.....

Phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu

2. Diện tích: 501,7.....m²; Loại đất:TSC.....; Tài liệu đo đạc:

Bản đồ địa chính do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu ký duyệt ngày 01/12/2014

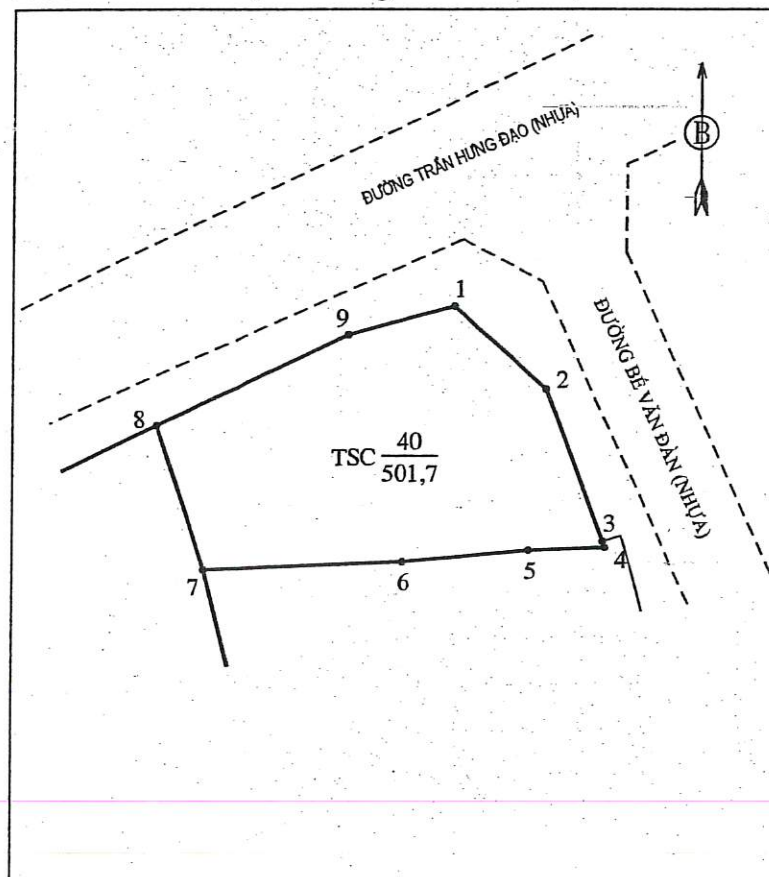
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu.....

4. Giấy chứng nhận:Đã cấp.....

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

6. Các thông tin khác cần trích lục:.....

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất



8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
	X(m)	Y(m)	
1	2477988,85	545784,45	9,78
2	2477982,30	545791,71	
2	2477982,30	545791,71	12,79
3	2477970,33	545796,21	
3	2477970,33	545796,21	0,50
4	2477969,85	545796,36	
4	2477969,85	545796,36	6,02
5	2477969,64	545790,34	
5	2477969,64	545790,34	9,97
6	2477968,75	545780,41	
6	2477968,75	545780,41	15,42
7	2477968,14	545765,00	
7	2477968,14	545765,00	11,92
8	2477979,46	545761,27	
8	2477979,46	545761,27	16,50
9	2477986,59	545776,15	

Lai Châu, ngày 28 tháng 01 năm 2026

Văn phòng đăng ký đất đai

Người trích lục
(ký ghi rõ họ tên)

Hen

Vũ Ngọc Hiến



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Ngọc Tú

CH LỤC BẢ

ĐẢNG KÝ

ĐẠI D

ĐĂNG KÝ

[illegible]